

Số: 207/SIMCO-HĐQT

Hà Nội, ngày 15 tháng 07 năm 2021.

**BÁO CÁO**  
**Tình hình quản trị công ty**  
**(6 tháng năm 2021)**

Kính gửi: - Ủy ban chứng khoán Nhà nước;  
- Sở Giao dịch chứng khoán.

- Tên công ty: Công ty cổ phần SIMCO Sông Đà
- Địa chỉ trụ sở chính: Tòa nhà SIMCO Sông Đà, Tiểu khu đô thị mới Vạn Phúc, phường Vạn Phúc, quận Hà Đông, thành phố Hà Nội.
- Điện thoại: 0435520402; Fax: 0435520401;  
Email: songdasda@simco.vn
- Vốn điều lệ: 262.061.580.000 VNĐ
- Mã chứng khoán: SDA
- Mô hình quản trị công ty:  
+ Đại hội đồng cổ đông, Hội đồng quản trị, Ban Kiểm soát và Tổng Giám đốc/Giám đốc.
- Về việc thực hiện chức năng kiểm toán nội bộ: Chưa thực hiện.

**I. Hoạt động của Đại hội đồng cổ đông**

Thông tin về các cuộc họp và Nghị quyết/Quyết định của Đại hội đồng cổ đông (bao gồm cả các Nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông được thông qua dưới hình thức lấy ý kiến bằng văn bản)

Stt	Số Nghị quyết/Quyết định	Ngày	Nội dung
1	01/NQ-ĐHĐCĐ	27/01/2021	Nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông được thông qua dưới hình thức lấy ý kiến bằng văn bản: - Thay đổi người đại diện pháp luật của Công ty - Sửa đổi điều lệ Công ty phù hợp với nội dung thay đổi
2	02/NQ-ĐHĐCĐ	30/06/2021	Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2021 thông qua các nội dung: - Báo cáo của HĐQT - Báo cáo của BKS - Báo cáo kết quả kinh doanh năm 2020 và kế hoạch SXKD năm 2021 - Báo cáo tài chính năm 2020



			<ul style="list-style-type: none"> <li>- Các tờ trình gồm:</li> <li>+ Danh sách các công ty kiểm toán độc lập đề ủy quyền cho HĐQT lựa chọn công ty kiểm toán năm 2021;</li> <li>+ Phương án trả lương, thù lao của HĐQT và BKS năm 2021;</li> <li>+ Ủy quyền cho HĐQT thay mặt Đại hội đồng cổ đông quyết định một số nội dung khác thuộc thẩm quyền của Đại hội đồng cổ đông;</li> <li>+ Miễn nhiệm, bầu bổ sung Thành viên HĐQT nhiệm kỳ 2019-2024;</li> <li>+ Tạm dừng hoạt động xuất khẩu lao động của Công ty;</li> <li>+ Sửa đổi Điều lệ và tổ chức hoạt động của Công ty và Quy chế nội bộ về Quản trị Công ty</li> <li>+ Ban hành Quy chế hoạt động của HĐQT;</li> <li>+ Ban hành Quy chế hoạt động của HĐQT</li> </ul>
--	--	--	--

## II. Hội đồng quản trị (6 tháng):

### 1. Thông tin về thành viên Hội đồng quản trị (HĐQT):

Stt	Thành viên HĐQT	Chức vụ (thành viên HĐQT độc lập, TVHĐQT không điều hành))	Ngày bắt đầu/không còn là thành viên HĐQT/ HĐQT độc lập	
			Ngày bổ nhiệm	Ngày miễn nhiệm
1	Bà Nguyễn Thị Hồng Ngọc	Chủ tịch HĐQT	12/04/2016	
2	Ông Nguyễn Sĩ Hiện	Thành viên HĐQT	12/08/2015	30/06/2021
3	Ông Nguyễn Ngọc Quyền	Thành viên HĐQT	27/10/2015	
4	Ông Trịnh Hữu Thảo	Thành viên HĐQT	22/06/2020	
5	Ông Vũ Đức Quân	Thành viên HĐQT độc lập	22/06/2020	



6	Ông Trần Mạnh Hòa	Thành viên HĐQT độc lập	30/06/2021	
---	-------------------	-------------------------	------------	--

**2. Các cuộc họp HĐQT:**

Stt	Thành viên HĐQT	Số buổi họp HĐQT tham dự	Tỷ lệ tham dự họp	Lý do không tham dự họp
1	Bà Nguyễn Thị Hồng Ngọc	13/13	100%	
2	Ông Nguyễn Sĩ Hiền	12/12	100%	Miễn nhiệm ngày 30/06/2021
3	Ông Nguyễn Ngọc Quyền	13/13	100%	
4	Ông Trịnh Hữu Thảo	12/13	91,67%	Công tác
5	Ông Vũ Đức Quân	10/13	77%	Công tác
6	Trần Mạnh Hòa	1/1	100%	Bổ nhiệm ngày 30/06/2021

**3. Hoạt động giám sát của HĐQT đối với Ban Giám đốc:**

Trong 6 tháng đầu năm 2021 HĐQT thực hiện hoạt động giám sát việc quản lý điều hành của Tổng giám đốc đảm bảo tuân thủ Điều lệ công ty, Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2020 và các Nghị quyết, Quyết định của Hội đồng quản trị.

**4. Hoạt động của các tiểu ban thuộc Hội đồng quản trị (nếu có):**

**5. Các Nghị quyết/Quyết định của Hội đồng quản trị (6 tháng):**

Stt	Số Nghị quyết/ Quyết định	Ngày	Nội dung	Tỷ lệ thông qua
1	01/SIMCO-HĐQT	07/01/2021	Quyết định v/v: "Bổ nhiệm giám đốc điều hành"	100%
2	04/SIMCO- HĐQT	13/02/2021	Nghị quyết v/v: "Ban hành sửa đổi điều lệ Công ty"	100%
3	05/SIMCO- HĐQT	15/03/2021	Quyết định v/v: "Phê duyệt điều chỉnh định mức chi phí đối với lao động Đài Loan, thực tập sinh hợp đồng 36 tháng thị trường Nhật Bản"	100%



4	06/SIMCO- HĐQT	31/03/2021	Nghị quyết v/v: "Miễn nhiệm, bổ nhiệm người phụ trách quản trị Công ty và thành lập Ban Kiểm toán nội bộ"	100%
5	07/SIMCO- HĐQT	01/04/2021	Nghị quyết v/v: "Gia hạn thời gian tổ chức Đại hội đồng cổ đông thường niên 2021 chậm nhất trước ngày 30/06/2021"	100%
6	09/SIMCO- HĐQT	19/04/2021	Nghị quyết v/v: "Thành lập Ban phát triển Nhân lực SIMCO Sông Đà số 2"	100%
7	10/SIMCO- HĐQT	19/04/2021	Quyết định v/v: "Thành lập Ban phát triển Nhân lực SIMCO Sông Đà số 2"	100%
8	11/SIMCO- HĐQT	06/05/2021	Nghị quyết v/v: "Triệu tập họp Đại hội đồng cổ đông thường niên 2021"	100%
9	12/SIMCO- HĐQT	21/05/2021	Nghị quyết v/v: "Tạm dừng hoạt động lĩnh vực XKLD"	100%
10	13/SIMCO- HĐQT	21/05/2021	Nghị quyết v/v: "Thành lập Ban phát triển dự án"	100%
11	14/SIMCO- HĐQT	21/05/2021	Quyết định v/v: "Thành lập ban phát triển dự án"	100%
12	15/SIMCO- HĐQT	21/05/2021	Nghị quyết v/v: "Điều chỉnh hoạt động đầu tư ra nước ngoài"	100%
13	15A/SIMCO- HĐQT	24/06/2021	Nghị quyết: "Phương án cho vay tiền nhân rỗi của Công ty"	100%
14	25/SIMCO- HĐQT	30/06/2021	Nghị quyết: "Lựa chọn đơn vị kiểm toán BCTC 2021"	100%

### III. Ban kiểm soát (Báo cáo 6 tháng):

#### 1. Thông tin về thành viên Ban Kiểm soát (BKS):

Stt	Thành viên BKS	Chức vụ	Ngày bắt đầu/không còn là thành viên BKS	Trình độ chuyên môn
1	Bà Nguyễn Thị Hương	TB	27/10/2015	Cử nhân kinh tế
2	Bà Trần Thị Thúy	TV	24/5/2019	Cử nhân kế toán



4	Bà Nguyễn Thị Hồng Dịu	TV	22/6/2020	Cử nhân kinh tế
---	------------------------	----	-----------	-----------------

## 2. Cuộc họp của BKS

Stt	Thành viên BKS/ Ủy ban Kiểm toán	Số buổi họp tham dự	Tỷ lệ tham dự họp	Tỷ lệ biểu quyết	Lý do không tham dự họp
1	Bà Nguyễn Thị Hường	3/3	100%	100%	
2	Bà Trần Thị Thúy	3/3	100%	100%	
4	Bà Nguyễn Thị Hồng Dịu	3/3	100%	100%	

## 3. Hoạt động giám sát của BKS đối với HĐQT, Ban Giám đốc điều hành và cổ đông:

Qua công tác kiểm tra, giám sát, Ban kiểm soát (BKS) nhận thấy việc quản lý và điều hành của HĐQT, Ban Giám đốc điều hành được tiến hành với sự cẩn trọng, tuân thủ đúng pháp luật, điều lệ Công ty.

### Đối với hoạt động của HĐQT Công ty:

- Các Nghị quyết HĐQT ban hành đúng trình tự, thủ tục theo luật doanh nghiệp và Điều lệ Công ty, đúng định hướng phát triển đổi mới của Công ty, các cuộc họp do HĐQT triệu tập đầy đủ các thành viên của HĐQT, Ban Giám đốc và BKS tham dự, có biên bản họp sau khi kết thúc, những cuộc họp lấy ý kiến các thành viên đều được thực hiện theo đúng trình tự, đúng quy chế và điều lệ của Công ty.

- HĐQT đã tổ chức và duy trì đều đặn các buổi họp thường kỳ và đột xuất, bằng hình thức tập trung chiến lược phát triển Công ty, thực hiện Nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông, thống nhất để ban hành các Nghị quyết, Quyết định, giải quyết các vấn đề thuộc thẩm quyền trên cơ sở tuân thủ theo điều lệ Công ty và pháp luật.

- HĐQT đã ban hành, sửa đổi kịp thời các quy định, các Quy chế và các văn bản mới ban hành để áp dụng với thực tiễn vào tình hình sản xuất kinh doanh của Công ty phù hợp với luật doanh nghiệp và luật pháp Việt Nam.

### Đối với hoạt động của Ban Giám đốc điều hành:

- Trong 6 tháng năm 2021 Ban Giám đốc điều hành đã triển khai kịp thời các chỉ thị, Nghị quyết của HĐQT Công ty, Ban Tổng Giám đốc đã hoạt động đúng chức năng nhiệm vụ, đúng quy chế phù hợp với luật doanh nghiệp, và điều lệ tổ chức hoạt động của Công ty.

- Ban Giám đốc điều hành đã ban hành sửa đổi kịp thời các Quy trình, Quy chế để áp dụng vào thực tiễn một cách khoa học và có hiệu quả nhất trong công tác quản trị. Quản lý chi phí nhằm phù hợp với tình hình thực tế, theo xu hướng phát triển bền vững lâu dài của Công ty và nhất là đối với Công ty đại chúng đã niêm yết trên thị trường chứng khoán.

- Ban Giám đốc đã duy trì thường xuyên lịch họp giao ban thành phần tham gia đầy đủ, nội dung các cuộc họp tập trung giải quyết các vướng mắc, khó khăn trong công tác điều hành, quản lý, kinh doanh, đưa ra các biện pháp giải quyết ngay trong các cuộc họp. Trong các cuộc họp, Giám đốc cũng đã triển khai các công việc, đề ra các giải pháp để thực hiện kế hoạch, chỉ thị, Nghị quyết đã được HĐQT ban hành. Mỗi cuộc họp đều được thư ký tổng hợp đầy đủ các ý kiến thành biên bản lưu trữ tại văn thư.

### Với Cổ đông Công ty



Trong 6 tháng năm 2021, BKS không nhận được bất kỳ đơn thư khiếu nại, hoặc thắc mắc nào của các cổ đông liên quan đến quản trị, điều hành của các thành viên HĐQT, Ban Tổng Giám đốc hoặc số liệu về tình hình tài chính của Công ty cổ phần SIMCO Sông Đà.

**4. Sự phối hợp hoạt động giữa BKS đối với hoạt động của HĐQT, Ban Giám đốc điều hành và các cán bộ quản lý khác:**

- Tham gia đầy đủ các buổi họp của HĐQT, các cuộc họp giao ban, điều hành sản xuất của Công ty.

- BKS cùng HĐQT đã phối hợp chặt chẽ với Ban Giám đốc, trong quá trình chỉ đạo, điều hành, trực tiếp tham gia tháo gỡ các khó khăn, vướng mắc nhất là hoạt động đầu tư xuất khẩu lao động, đúng với chức năng và thẩm quyền, tuân thủ các quy định của pháp luật.

- BKS đã phối hợp với bộ phận công bố thông tin và các phòng ban chức năng để đăng tải toàn bộ các thông tin cần thiết theo quy định của pháp luật lên chuyên mục “Quan hệ cổ đông” tại địa chỉ trang thông tin điện tử Công ty Cổ phần SIMCO Sông Đà. Hàng tháng, quý, năm các số liệu về tình hình tài chính, kết quả kinh doanh, báo cáo quản trị công ty và các thông tin bất thường khác (nếu có) đều được cung cấp đầy đủ chính xác và kịp thời cho các cổ đông và nhà đầu tư tham khảo.

**5. Hoạt động khác của BKS:**

**IV. Ban điều hành**

STT	Thành viên Ban điều hành	Ngày tháng năm sinh	Trình độ chuyên môn	Ngày bổ nhiệm/ miễn nhiệm thành viên Ban điều hành
1	Nguyễn Sĩ Hiện	18/06/1973	Tiến sỹ Kinh tế	28/5/2020
2	Nguyễn Thị Minh Thu	03/09/1977	Thạc sỹ QTKD	12/8/2015
3	Nguyễn Ngọc Quyền	02/07/1965	Thạc sỹ QTKD	3/6/2020
4	Nguyễn Ngọc Thạch	23/02/1976	Cử nhân khoa học	6/8/2012
5	Trịnh Hữu Thảo	17/11/1973	Kỹ sư xây dựng	07/01/2021

**V. Kế toán trưởng**

Họ và tên	Ngày tháng năm sinh	Trình độ chuyên môn nghiệp vụ	Ngày bổ nhiệm/ miễn nhiệm
Phạm Thị Hiếu	30/03/1975	Cử nhân kinh tế	20/4/2012

**VI. Đào tạo về quản trị công ty:**

Các khóa đào tạo về quản trị công ty mà các thành viên HĐQT, thành viên BKS, Giám đốc (Tổng Giám đốc) điều hành, các cán bộ quản lý khác và Thư ký công ty đã tham gia theo quy định về quản trị công ty: *Không (Các thành viên HĐQT, BKS Tổng Giám đốc điều hành, các cán bộ quản lý khác và Thư ký công ty đã tham gia các khóa đào tạo quản trị công ty các năm trước)*

**VII. Danh sách về người có liên quan của công ty đại chúng (Báo cáo năm) và giao dịch của người có liên quan của công ty với chính Công ty**

**1. Danh sách về người có liên quan của công ty**



STT	Tên tổ chức/cá nhân	Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có)	Chức vụ tại công ty (nếu có)	Số Giấy NSH*, ngày cấp, nơi cấp NSH	Địa chỉ trụ sở chính/ Địa chỉ liên hệ	Thời điểm bắt đầu là người có liên quan	Thời điểm không còn là người có liên quan	Lý do	Mối quan hệ liên quan với công ty
1.	Ngô Thị Hòa	006C008885	NCLQ			06/08/2012			
2.	Phan Anh Tuấn		NCLQ			20/04/2012			
3.	Nguyễn Thị Minh Thu	058C292179	NCLQ			12/08/2015			
4.	Nguyễn Thị Thanh Hiền		NCLQ			12/08/2015			
5.	Nguyễn Thị Minh Hạnh		NCLQ			12/08/2015			
6.	Nguyễn Thị Minh Hồng		NCLQ			12/08/2015			
7.	Nguyễn Sĩ Hoạt		NCLQ			12/08/2015			
8.	Nguyễn Thị Tâm Anh		NCLQ			12/08/2015			
9.	Nguyễn Xuân Chính		NCLQ			12/08/2015			
10.	Nguyễn Thị Thủy		NCLQ			12/08/2015			
11.	Nguyễn Trọng Nghĩa		NCLQ			12/08/2015			
12.	Nguyễn Thị Thu Huyền		NCLQ			27/10/2015			
13.	Nguyễn Quỳnh Ngọc		NCLQ			27/10/2015			
14.	Nguyễn Ngọc Diệp		NCLQ			27/10/2015			
15.	Nguyễn Ngọc Miên		NCLQ			27/10/2015			
16.	Nguyễn Thị Hằng		NCLQ			27/10/2015			
17.	Nguyễn Thị Hồng Hải		NCLQ			27/10/2015			
18.	Nguyễn Thị Nguyệt		NCLQ			27/10/2015			
19.	Nguyễn Ngọc Minh		NCLQ			27/10/2015			
20.	Trần Kim Chi		NCLQ			27/10/2015			
21.	Trần Ngọc Trang		NCLQ			27/10/2015			
22.	Nguyễn Xuân Chính		NCLQ			27/10/2015			
23.	Nguyễn Thị Minh		NCLQ			27/10/2015			



24.	Nguyễn Xuân Hùng		NCLQ			27/10/2015			
25.	Nguyễn Mạnh Quốc		NCLQ			27/10/2015			
26.	Nguyễn Thị Thoa		NCLQ			27/10/2015			
27.	Nguyễn Thị Loan		NCLQ			27/10/2015			
28.	Nguyễn Quang Dũng		NCLQ			12/04/2016			
29.	Ngô Thị Kim Quế		NCLQ			12/04/2016			
30.	Nguyễn Thị Thu Hằng		NCLQ			12/04/2016			
31.	Nguyễn Thị Thu Nga		NCLQ			12/04/2016			
32.	Nguyễn Trọng Nghĩa		NCLQ			12/04/2016			
33.	Trần Xuân Tiệp		NCLQ			24/5/2019			
34.	Phạm Thị Thập		NCLQ			24/5/2019			
35.	Trần Thị Hiếu		NCLQ			24/5/2019			
36.	Trần Thị Thủy		NCLQ			24/5/2019			
37.	Trần Xuân Lực		NCLQ			24/5/2019			
38.	Trần Văn Sơn		NCLQ			24/5/2019			
39.	Lê Quốc Mạnh		NCLQ			24/5/2019			
40.	Trịnh Thị Tuyền		NCLQ			22/06/2020			
41.	Trịnh Văn Quỳnh		NCLQ			22/06/2020			
42.	Trịnh Thị Yên		NCLQ			22/06/2020			
43.	Trịnh Thị Kim Oanh		NCLQ			22/06/2020			
44.	Trần Thị Ngọc Bích		NCLQ			22/06/2020			
45.	Vũ Đức Liêm		NCLQ			22/06/2020			
46.	Phạm Thị Tuyết		NCLQ			22/06/2020			
47.	Vũ Đức Đoàn		NCLQ			22/06/2020			
48.	Nguyễn Ngọc Hà		NCLQ			22/06/2020			
49.	Nguyễn Văn Bút		NCLQ			22/06/2020			
50.	Bùi Thị Rần		NCLQ			22/06/2020			
51.	Nguyễn Xuân Bách		NCLQ			22/06/2020			
52.	Trần Hồng Quân		NCLQ			22/06/2020			
53.	Trần Quang Tuyền		NCLQ			30/06/2021			
54.	Phạm Thị Na		NCLQ			30/06/2021			
55.	Nguyễn Thị Ánh Tuyết		NCLQ			30/06/2021			



56.	Nguyễn Thị Ngọc		NCLQ			30/06/2021			
57.	Trần Thị Hiền		NCLQ			30/06/2021			
58.	Trần Thị Thơm		NCLQ			30/06/2021			
59.	Trần Thị Thắm		NCLQ			30/06/2021			
60.	Trần Mạnh Hồng		NCLQ			30/06/2021			
61.	Trần Thị Bích Huệ		NCLQ			30/06/2021			
62.	Nguyễn Hữu Thành		NCLQ			30/06/2021			
63.	Phạm Thị Hòa		NCLQ			31/03/2021			
64.	Võ Minh Hoàng		NCLQ			31/03/2021			
65.	Võ Thị Thu Giang		NCLQ			31/03/2021			
66.	Nhữ Công Hiến		NCLQ			31/03/2021			
67.	Quách Thị Thắng		NCLQ			31/03/2021			
68.	Nguyễn Thị Thương		NCLQ			31/03/2021			
69.	Nguyễn Văn Tư		NCLQ			31/03/2021			
70.	Nguyễn Thị Loan		NCLQ			31/03/2021			
71.	Nhữ Cao Vinh		NCLQ			31/03/2021			
72.	Mai Thị Thùy Hương		NCLQ			31/03/2021			

Ghi chú/Note: số Giấy NSH\*: số CMND/Hộ chiếu (đối với cá nhân) hoặc Số Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp, Giấy phép hoạt động hoặc giấy tờ pháp lý tương đương (đối với tổ chức)/NSH).

**2. Giao dịch giữa công ty với người có liên quan của công ty; hoặc giữa công ty với cổ đông lớn, người nội bộ, người có liên quan của người nội bộ.**

STT No.	Tên tổ chức/cá nhân	Mối quan hệ liên quan với công ty	Số Giấy NSH*, ngày cấp, nơi cấp	Địa chỉ trụ sở chính/ Địa chỉ liên hệ Address	Thời điểm giao dịch với công ty	Số Nghị quyết/ Quyết định của ĐHCĐ/ HĐQT... thông qua (nếu có, nêu rõ ngày ban hành)	Nội dung, số lượng, tổng giá trị giao dịch	Ghi chú

Ghi chú/Note: số Giấy NSH\*: số CMND/Hộ chiếu (đối với cá nhân) hoặc số Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp, Giấy phép hoạt động hoặc giấy tờ pháp lý tương đương (đối với tổ chức)/NSH No.:

**3. Giao dịch giữa người nội bộ công ty, người có liên quan của người nội bộ với công ty con, công ty do công ty nắm quyền kiểm soát.**

Stt No.	Người thực hiện giao dịch	Quan hệ với người nội bộ	Chức vụ tại CTNY	Số CMND/Hộ chiếu, ngày cấp, nơi cấp	Địa chỉ	Tên công ty con, công ty do CTNY	Thời điểm giao dịch	Nội dung, số lượng, tổng giá trị giao dịch/	Ghi chú



						năm quyền kiểm soát			

4. Giao dịch giữa công ty với các đối tượng khác

4.1. Giao dịch giữa công ty với công ty mà thành viên HĐQT, thành viên Ban Kiểm soát, Giám đốc (Tổng Giám đốc) và người quản lý khác đã và đang là thành viên sáng lập hoặc thành viên HĐQT, Giám đốc (Tổng Giám đốc) điều hành trong thời gian ba (03) năm trở lại đây (tính tại thời điểm lập báo cáo)

4.2. Giao dịch giữa công ty với công ty mà người có liên quan của thành viên HĐQT, thành viên Ban Kiểm soát, Giám đốc (Tổng Giám đốc) và người quản lý khác là thành viên HĐQT, Giám đốc (Tổng Giám đốc) điều hành.

4.3. Các giao dịch khác của công ty (nếu có) có thể mang lại lợi ích vật chất hoặc phi vật chất đối với thành viên HĐQT, thành viên Ban Kiểm soát, Giám đốc (Tổng Giám đốc) và người quản lý khác.

**VIII. Giao dịch cổ phiếu của người nội bộ và người liên quan của người nội bộ (Báo cáo 6 tháng/năm))**

**1. Danh sách người nội bộ và người có liên quan của người nội bộ công ty**

stt	Họ tên	Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có)	Chức vụ tại công ty (nếu có)	Số CMND /Hộ chiếu, ngày cấp, nơi cấp	Địa chỉ liên hệ	Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ	Tỷ lệ sở hữu cổ phiếu cuối kỳ	Ghi chú
	Nguyễn Ngọc Thạch	006C008774	Phó TGD			140		
1.1	Ngô Thị Hòa	006C008885	NCLQ			217		
	Phạm Thị Hiếu	009C004589	Kế toán trưởng					
2.1	Phan Anh Tuấn		NCLQ					
	Nguyễn Sĩ Hiền	003C033697 058C418197	Thành viên HĐQT/TGD			646.722	2,47%	
3.1	Nguyễn Thị Minh Thu	058C292179	NCLQ			486.300	1,86%	
3.2	Nguyễn Thị Thanh Hiền		NCLQ					
3.3	Nguyễn Thị Minh Hạnh		NCLQ					
3.4	Nguyễn Thị Minh Hồng		NCLQ					
3.5	Nguyễn Sĩ Hoạt		NCLQ					
3.6	Nguyễn Thị Tâm Anh		NCLQ					
	Nguyễn Thị Minh Thu	058C292179	PTGD					
4.1	Nguyễn Xuân Chính		NCLQ					
4.2	Nguyễn Thị Thủy		NCLQ					



4.3	Nguyễn Trọng Nghĩa		NCLQ				
	Nguyễn Ngọc Quyền	007C225030	TV HĐTQ/P.TG Đ				
5.1	Nguyễn Thị Thu Huyền		NCLQ				
5.2	Nguyễn Quỳnh Ngọc		NCLQ				
5.3	Nguyễn Ngọc Diệp		NCLQ				
5.4	Nguyễn Ngọc Miên		NCLQ				
5.5	Nguyễn Thị Hằng		NCLQ				
5.6	Nguyễn Thị Hồng Hải		NCLQ				
5.7	Nguyễn Thị Nguyệt		NCLQ				
5.8	Nguyễn Ngọc Minh		NCLQ				
	Trịnh Hữu Thảo		TV HDQT/ Giám đốc điều hành				
6.1	Trịnh Thị Tuyền		NCLQ				
6.2	Trịnh Văn Quỳnh		NCLQ				
6.3	Trịnh Thị Yến		NCLQ				
6.4	Trịnh Thị Kim Oanh		NCLQ				
6.5	Trần Thị Ngọc Bích		NCLQ				
	Vũ Đức Quân		TV HDQT				
7.1	Vũ Đức Liêm		NCLQ				
7.2	Phạm Thị Tuyết		NCLQ				
7.3	Vũ Đức Đoàn		NCLQ				
7.4	Nguyễn Ngọc Hà		NCLQ				
	Nguyễn Thị Hương		TBKS				
8.1	Trần Kim Chi		NCLQ				
8.2	Trần Ngọc Trang		NCLQ				
8.3	Nguyễn Xuân Chính		NCLQ				
8.4	Nguyễn Thị Minh		NCLQ				
8.5	Nguyễn Xuân Hùng		NCLQ				
8.6	Nguyễn Quốc Mạnh		NCLQ				
8.7	Nguyễn Thị Thoa		NCLQ				
8.8	Nguyễn Thị Loan		NCLQ				
	Nguyễn Thị Hồng Ngọc	006C008890/044C 668981	CT HDQT		4.004,76 6	15,28	
9.1	Nguyễn Quang Dũng		NCLQ				
9.2	Ngô Thị Kim Quế		NCLQ				
9.3	Nguyễn Thị Thu Hằng		NCLQ				



9.4	Nguyễn Thị Thu Nga		NCLQ				
9.5	Nguyễn Trọng Nghĩa		NCLQ		3.400	0,01	
	<b>Nguyễn Thị Hồng Dịu</b>		<b>TV BKS</b>				
19.1	Nguyễn Văn Bút		NCLQ				
19.2	Bùi Thị Rần		NCLQ				
19.3	Nguyễn Xuân Bách		NCLQ				
19.4	Trần Hồng Quân		NCLQ				
	<b>Trần Thị Thúy</b>		<b>TV BKS</b>				
11.1	Trần Xuân Tiệp		NCLQ				
11.2	Phạm Thị Thập		NCLQ				
11.3	Trần Thị Hiếu		NCLQ				
11.4	Trần Thị Thủy		NCLQ				
11.5	Trần Xuân Lực		NCLQ				
11.6	Trần Văn Sơn		NCLQ				
11.7	Lê Quốc Mạnh		NCLQ				
	<b>Trần Mạnh Hòa</b>		<b>TV HĐQT</b>				
12.1	Trần Quang Tuyền		NCLQ				
12.2	Phạm Thị Na		NCLQ				
12.3	Nguyễn Thị Ánh Tuyết		NCLQ				
12.4	Nguyễn Thị Ngọc		NCLQ				
12.5	Trần Thị Hiền		NCLQ				
12.6	Trần Thị Thơm		NCLQ				
12.7	Trần Thị Thắm		NCLQ				
12.8	Trần Mạnh Hồng		NCLQ				
12.9	Trần Thị Bích Huệ		NCLQ				
12.1	Nguyễn Hữu Thành		NCLQ				
	<b>Võ Kim Sơn</b>		<b>Người phụ trách quản trị Công ty</b>				
13.1	Phạm Thị Hòa		NCLQ				
13.2	Võ Minh Hoàng		NCLQ				
13.2	Võ Thị Thu Giang		NCLQ				
	<b>Nhữ Ngọc Quang</b>		<b>Trưởng ban kiểm toán nội bộ</b>				
14.1	Nhữ Công Hiền		NCLQ				
14.2	Quách Thị Thắng		NCLQ				
14.3	Nguyễn Thị Thương		NCLQ				
14.4	Nguyễn Văn Tư		NCLQ				




14.5	Nguyễn Thị Loan		NCLQ				
14.6	Nhữ Cao Vinh		NCLQ				
14.7	Mai Thị Thùy Hương		NCLQ				

**2. Giao dịch của người nội bộ và người có liên quan đối với cổ phiếu của công ty**

Stt No.	Người thực hiện giao dịch	Quan hệ với người nội bộ	Số cổ phiếu sở hữu đầu kỳ		Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ		Lý do tăng, giảm (mua, bán, chuyển đổi, thưởng...)
			Số cổ phiếu	Tỷ lệ	Số cổ phiếu	Tỷ lệ	

**IX. Các vấn đề cần lưu ý khác**

**Nơi nhận:**  
- Lưu: VT

**CHỦ TỊCH HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ**   
(Ký, ghi rõ họ tên và đóng dấu)



**TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ**  
**CHỦ TỊCH**  
*Nguyễn Thị Hồng Ngọc*

C.P.